

Số: /KH-UBND

Tây Hiếu, ngày tháng 5 năm 2024

KẾ HOẠCH

Hoàn thiện cơ sở vật chất các trường học trên địa bàn xã Tây Hiếu giai đoạn 2024 – 2026, có tính đến năm 2030

Căn cứ Quyết định số 1563/QĐ-UBND ngày 07/6/2022 của UBND tỉnh Nghệ An về việc quy định nội dung, tiêu chí xã đạt chuẩn nông thôn mới, nông thôn mới Nâng cao, nông thôn mới Kiểu mẫu; Huyện đạt chuẩn nông thôn mới Nâng cao trên địa bàn tỉnh Nghệ An giai đoạn 2021-2025;

Căn cứ Thông tư số 13/2020/TT-BGDĐT ngày 26/5/2020 của Bộ trưởng Bộ GDĐT về việc ban hành Quy định tiêu chuẩn cơ sở vật chất trường Mầm non, Tiểu học, THCS, THPT và trường phổ thông có nhiều cấp học;

Căn cứ Nghị quyết số 04/NQ-HĐND ngày 20/01/2022 của HĐND xã giao UBND xã quyết định chủ trương đầu tư một số dự án đầu tư công nhóm C trên địa bàn xã Tây Hiếu;

Căn cứ Nghị quyết số 06/NQ-ĐU ngày 06/10/2021 của Đảng ủy xã Tây Hiếu về đề án “xây dựng kết cấu hạ tầng của xã Tây Hiếu giai đoạn 2021-2025”

Căn cứ Quyết định số 2425/QĐ-UBND thị xã Thái Hòa ngày 09/11/2023 về việc phê duyệt quy hoạch chi tiết xây dựng tỷ lệ 1/500 Trường Trung học Cơ sở Tây Hiếu;

Căn cứ Quyết định số 2885/QĐ-UBND thị xã Thái Hòa ngày 18/12/2023 về việc phê duyệt quy hoạch chi tiết xây dựng tỷ lệ 1/500 Trường Tiểu học Tây Hiếu;

Căn cứ Quyết định số 3152/QĐ-UBND thị xã Thái Hòa ngày 29/12/2023 về việc phê duyệt quy hoạch Cải tạo trung tâm xã Tây Hiếu, thị xã Thái Hòa

Căn cứ tình hình thực tế của các trường học trên địa bàn xã Tây Hiếu.

UBND xã Tây Hiếu xây dựng Kế hoạch hoàn thiện cơ sở vật chất các trường học trên địa bàn xã Tây Hiếu giai đoạn 2024 – 2026, có tính đến năm 2030 với nội dung và lộ trình cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU.

1. Mục đích.

- Huy động tối đa mọi nguồn lực, tranh thủ sự hỗ trợ của cấp trên và các nguồn lực khác để đầu tư xây dựng cơ sở hạ tầng các trường học đồng bộ và đạt chuẩn theo quy định.

- Nâng cao chất lượng giáo dục, củng cố và nâng cao các tiêu chí trường chuẩn Quốc gia mức độ 2 một cách bền vững.

2. Yêu cầu:

- Tổ chức thực hiện có chất lượng, hiệu quả, đúng hạng mục theo quy định.

- Đảm bảo tiết kiệm, đúng tiến độ, đảm bảo mỹ quan.

II. THỰC TRẠNG CƠ SỞ VẬT CHẤT CÁC TRƯỜNG HỌC:

1. Trường Mầm Non: Trường Mầm Non có 02 điểm trường.

- Điểm trường 1: Trung tâm xã, thuộc địa bàn xóm Hưng Tây - xã Tây Hiếu, có tổng diện tích khuôn viên trường là 3.900m²/338 trẻ, bình quân 12m²/trẻ.

- Điểm trường 2: Điểm lẻ, thuộc địa bàn xóm Phú Thuận - xã Tây Hiếu, có tổng diện tích khuôn viên trường là 935,5m²/79 trẻ, bình quân 12 m²/trẻ.

Đạt chuẩn theo quy định tại tiêu chuẩn Việt Nam TCVN 3907: 2011 về yêu cầu thiết kế trường Mầm Non và Điều lệ trường Mầm Non được quy định tại thông tư 52/2020/TT-BGDĐT ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Bộ giáo dục đào tạo.

Cả 2 điểm trường đều có cổng, biển, tên, địa chỉ riêng. Có tường bao xây kiên cố đảm bảo về cơ sở vật chất cũng như an toàn cho trẻ. Khuôn viên trường lớp Xanh - Sạch - Đẹp, thân thiện, hợp vệ sinh cho trẻ vui chơi, học tập.

Diện tích sân chơi, hiên chơi, hành lang của nhóm, lớp; sân chơi chung của nhà trường được quy hoạch thiết kế phù hợp, cụ thể: Sân chơi được quy hoạch, thiết kế bằng phẳng, an toàn, phù hợp với lứa tuổi trẻ mầm non. Sân trường được trồng các loại cây xanh tỏa bóng mát; các bồn hoa, cây cảnh được bố trí phù hợp, cắt tỉa, chăm sóc tạo nên nét đẹp hài hòa thân thiện và hấp dẫn thu hút trẻ.

- Khối phòng học: Toàn trường có 14 phòng sinh hoạt chung tương đương với 14 lớp học, các phòng được xây dựng và thiết kế đảm bảo đạt chuẩn với diện tích 55m²/phòng. Ngoài ra còn có phòng tin học diện tích 52,8m², có 08 máy tính cài phần mềm kidsmart, có tivi, bảng dùng để tổ chức cho trẻ làm quen với tin học; Phòng giáo dục âm nhạc diện tích 61,4m² để cho trẻ hoạt động âm nhạc.

- Khối hành chính quản trị: Văn phòng với diện tích 55m²; Có phòng hiệu trưởng diện tích là 20m², phòng phó Hiệu trưởng có diện tích 20m²/phòng; Phòng hành chính, phòng nhân viên 20m² phòng y tế có diện tích 7,2m²; 02 Phòng bảo vệ diện tích 7,2m²/phòng; khu vệ sinh cho CBGVNV điểm trung tâm có diện tích 10m²;

- Khối phòng tổ chức ăn: Nhà trường có 02 nhà bếp ăn: 01 bếp ở điểm trường trung tâm có diện tích 100m². 01 bếp ở điểm trường Phú Thuận có diện tích 58m² được nhà trường xây dựng theo quy trình bếp một chiều đảm bảo tiêu chuẩn Quốc gia về yêu cầu thiết kế Mầm Non.

- Khối phụ trợ: Có 01 phòng họp toàn thể cán bộ, giáo viên và nhân viên nhà trường trang bị đầy đủ các thiết bị theo quy định hiện hành; có 01 phòng Y tế trường học với tủ thuốc và các loại thuốc thiết yếu, dụng cụ sơ cứu, giường bệnh; có 14 phòng kho tại 14 lớp và 1 kho bếp nơi chứa đựng thực phẩm cho nhà bếp; có 02 Khu để xe giáo viên nền láng xi măng, ống sắt, có mái che bằng tôn đảm bảo che nắng, che mưa; Có 14 khu vệ sinh cho trẻ tại 14 lớp được xây dựng liền kề lớp học thuận tiện cho trẻ sử dụng, mỗi phòng có 2-3 bệ vệ sinh, được ngăn cách chỗ dành riêng cho trẻ em trai và trẻ em gái, có vòi rửa tay thuận tiện, bình quân 0,4m²/trẻ và có nhà vệ sinh cho cán bộ giáo viên nhân viên khép kín;

- Hạ tầng kỹ thuật: Hệ thống cấp nước sạch từ giếng đào qua máy lọc nước theo quy chuẩn; Hệ thống cấp điện: Đảm bảo đủ công suất và an toàn phục vụ hoạt động của 2 điểm nhà trường; Hệ thống phòng cháy, chữa cháy: Có đồ phòng cháy và phương tiện chữa cháy 2 điểm trường có 22 bình chữa cháy và các dụng cụ bảo hộ

2. Trường Tiểu Học:

- Trường Tiểu học đặt tại xóm Hưng Đông, xã Tây Hiếu. Tổng diện tích đất khuôn viên nhà trường 10.627 m², với số học sinh 905, trung bình 11,74m²/học sinh. Diện tích xây dựng các công trình của nhà trường 2500m², chiếm tỉ lệ diện tích xây dựng 23,5%, trường có 1 sân cỏ nhân tạo với diện tích 800m²; 1 sân thể dục thể thao với diện tích 1800m², sân chơi 2500m², diện tích trồng rau, cây xanh, bóng mát 1527m², tổng diện tích đường nội bộ 1500m², chiếm tỉ lệ 16,4% tổng diện tích quỹ đất tổng diện tích sân vườn 8127m² chiếm tỉ lệ 76,5% tổng diện tích đất khuôn viên trường.

- Cơ sở vật chất:

+ Khối phòng hành chính quản trị đúng đủ theo quy định, gồm: 01 phòng hiệu trưởng; 01 phòng phó hiệu trưởng; 01 văn phòng; 01 phòng trực của bảo vệ, 01 nhà xe dành cho cán bộ, giáo viên, nhân viên, Đảm bảo về diện tích theo quy định, đầy đủ các trang thiết bị, tất cả được bố trí hợp lý, an toàn, vệ sinh cho giáo viên, nhân viên, học sinh.

+ Khối phòng học tập: Trường có 24 phòng học đảm bảo điều kiện cho việc tổ chức dạy học 2 buổi/ngày, diện tích mỗi phòng học 45m². Các phòng học bộ môn được xây dựng theo quy định, gồm: 01 phòng Tin học; 01 phòng Âm nhạc, tất cả các phòng đều có diện tích 45m²/phòng. Phòng học và phòng bộ môn đủ ánh sáng, thoáng mát về mùa hè, ấm áp về mùa đông, đảm bảo an toàn cho việc giảng dạy và học tập cho tất cả học sinh. Các phòng học được xây dựng từ các năm 2010 và 2018 do vậy về diện tích nhỏ hơn so với quy định hiện hành.

+ Khối phòng hỗ trợ học tập: có 02 phòng thư viện; Có phòng tư vấn tâm lí với diện tích 30m², Có 1 phòng Đoàn - Đội. Do sáp nhập điểm trường nên hiện tại chưa có phòng truyền thống riêng biệt, chưa có phòng thiết bị do phải lấy làm phòng học, để khắc phục nhà trường đã làm 01 phòng kho để thiết bị tạm thời.

+ Khối phụ trợ: Có 01 phòng họp với diện tích 90m², được bố trí đầy đủ trang thiết bị; Có 01 phòng y tế diện tích 24m²; có 03 phòng kho tận dụng cầu thang với tổng diện tích 50m². Có 02 dãy nhà xe với tổng diện tích 250m², làm bằng khung sắt, mái tôn đảm bảo cho 100% xe của học sinh và CBGVNV được bảo vệ, bảo quản an toàn. Khu nhà vệ sinh dành cho học sinh được bố trí tách với các khối phòng học, có phòng dành cho học sinh nam, nữ riêng biệt, mỗi nhà vệ sinh có 4 bệ xí đảm bảo tiêu chuẩn quy định dành cho nam, nữ. Cổng, tường rào khép kín toàn bộ khu vực nhà trường.

+ Khối phục vụ sinh hoạt: Nhà bếp: đặt ở vị trí độc lập với khối phòng học tập và hỗ trợ học tập; dây chuyền hoạt động một chiều, hợp vệ sinh theo quy định của bộ y tế

+ Kho bếp: phân chia riêng biệt kho lương thực và kho thực phẩm; có lối nhập, xuất hàng thuận tiện, độc lập và phân chia khu vực cho từng loại thực phẩm; có thiết bị bảo quản thực phẩm

+ Nhà ăn: trang bị đầy đủ các thiết bị; bảo đảm phục vụ cho học sinh, có đủ ánh sáng, quạt mát;

+ Nhà ở nội trú: Do không có nhà nội trú riêng nhà trường đã sử dụng các phòng học để học sinh nghỉ trưa. Có khu vệ sinh riêng cho nam và nữ; trang bị đầy đủ các thiết bị.

3. Trường THCS Tây Hiếu:

- Trường THCS đặt tại xóm Hưng Đông, xã Tây Hiếu. Tổng diện tích đất khuôn viên nhà trường 12.142,5m², với số học sinh 584 học sinh chia thành 13 lớp, trung bình 20.8m²/học sinh, đảm bảo tỉ lệ theo quy định. Tổng diện tích xây dựng các công trình của nhà trường 1100m², chiếm tỉ lệ diện tích xây dựng 9%, trường có 1 sân thể dục thể thao với diện tích 1800m², sân bóng đá mini diện tích 2000m², sân chơi 2500m², diện tích trồng cây xanh, bóng mát 2742m², tổng diện tích sân vườn 9042m² chiếm tỉ lệ 74% tổng diện tích đất khuôn viên trường. Tổng diện tích đường nội bộ 2000m², chiếm tỉ lệ 16,4% tổng diện tích quỹ đất.

- Cơ sở vật chất:

+ Khối hành chính quản trị: Phòng Hiệu trưởng có diện tích: 36m²; Phòng Phó hiệu trưởng có diện tích: 28m²; Văn phòng có diện tích: 116m²; Phòng bảo vệ có diện tích: 20m²; Khu vệ sinh giáo viên có diện tích 12m², có 2 bệt xí, 2 bệt tiểu. Có phòng cho nam, nữ tách biệt; Khu để xe cho giáo viên có diện tích 120m², được làm bằng khung sắt, mái che bằng tôn đảm bảo tốt cho việc bảo quản xe.

+ Khối phục vụ học tập: 13 phòng học/13 lớp, diện tích 57m²/phòng; 01 phòng học bộ môn Công nghệ, diện tích 90m²/phòng; 02 phòng học bộ môn Khoa học tự nhiên, diện tích 90m²/phòng; 01 phòng học bộ môn Tin học, diện tích 90m²/phòng; 01 phòng học bộ môn Ngoại ngữ, diện tích 90m²/phòng; 01 phòng đa chức năng, diện tích 60m²/phòng.

+ Khối phòng hỗ trợ học tập: Thư viện: Gồm 1 phòng đọc cho giáo viên, 1 phòng đọc dành cho học sinh, 1 phòng kho với tổng diện tích 90m²; 02 phòng thiết bị giáo dục với tổng diện tích 70m², có tủ, kệ để bảo quản thiết bị, có bàn làm việc của viên chức thiết bị; 01 Phòng tư vấn tâm lí có diện tích 57m²; 01 phòng truyền thống, diện tích 57m² có đủ trang thiết bị, lưu giữ các kỉ vật truyền thống nhà trường; 01 phòng đoàn đội, diện tích 28m².

+ Khối phụ trợ: Phòng họp: có 1 phòng với diện tích 120m²; Phòng tổ chuyên môn: 2 phòng, diện tích 28m²/phòng; Phòng y tế trường học: Có 1 phòng, diện tích 28m²/phòng; Phòng kho: Có 2 phòng, có tổng diện tích 70m²/phòng; Khu để xe cho học sinh: Có 2 khu để xe cho học sinh với tổng diện tích 350m²; Khu vệ sinh cho học sinh: 2 khu vệ sinh dành cho nam, nữ riêng biệt, tổng diện tích 100m²; Cổng, tường rào: Cổng trường kiên cố, có tường rào xây bằng gạch không nung bao quanh khuôn viên trường.

+ Khu sân chơi thể dục thể thao: Có 1 sân chơi chung cho toàn trường để tổ chức các hoạt động học tập được lát gạch Bloc, bằng phẳng, tổng diện tích 2500m², có cây xanh tạo bóng mát: Sân thể dục thể thao: Có 1 sân thể dục thể thao với diện tích 1800m², 1 sân bóng đá mini với diện tích 2000m².

+ Hạ tầng kỹ thuật: Hệ thống nước sạch: Có 1 giếng khoan sử dụng cho sinh hoạt của CBGVNV và học sinh; Hệ thống cấp điện: Đường dây cấp điện 2 pha đảm bảo cung cấp đủ điện cho các hoạt động dạy học và sinh hoạt; Hạ tầng công nghệ thông tin liên lạc: Có 3 đường mạng internet phục vụ các hoạt động của nhà trường;

III. NỘI DUNG VÀ THỜI GIAN HOÀN THIỆN CƠ SỞ VẬT CHẤT (Từ 2024 - 2026 và có tính đến 2030)

Căn cứ các văn bản của cấp trên và đảm bảo cơ sở vật chất cho các trường học trên địa bàn xã theo quy định, đáp ứng yêu cầu cho công tác dạy và học của nhà trường. UBND xã Tây Hiếu xây dựng Kế hoạch hoàn thiện cơ sở vật chất các trường học giai đoạn 2024 - 2026 có tính đến năm 2030 cụ thể như sau:

1. Trường Mầm Non: Căn cứ Quyết định số 3152/QĐ-UBND ngày 29/12/2023 của UBND thị xã Thái Hòa về việc phê duyệt Quy hoạch cải tạo trung tâm xã Tây Hiếu. Trong đó quy hoạch cho trường Mầm Non Tây Hiếu chuyển sang địa điểm mới tại xóm Hưng Nam - xã Tây Hiếu với diện tích 13.555,15 m².

1.1. Khối hành chính quản trị:

01 phòng hiệu trưởng, diện tích 25m²/phòng; 02 Phòng Phó hiệu trưởng, diện tích 20m²/phòng; 01 Văn phòng trường, diện tích 60m²/phòng; 01 Phòng nhân viên, diện tích 20m²/phòng; 01 Phòng bảo vệ, diện tích 15m²/phòng; 04 Phòng vệ sinh CBGVNV, diện tích 5m²/phòng; 01 Khu để xe CBGVNV, diện tích 150m²/phòng.

1.2. Khối phòng nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục trẻ em:

14 phòng nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ em, diện tích 60m²/phòng; 14 Phòng ngủ, diện tích 55m²/phòng; 14 Khu vệ sinh liền kề, diện tích 21m²/phòng; 14 Hiên chơi, đón trẻ em, Chiều rộng 2,5m; 14 kho liền kề nhóm lớp, diện tích 8m²/kho; 02 Phòng giáo viên, diện tích 15m²/phòng; 01 Phòng giáo dục thể chất, diện tích 90m²/phòng; 01 Phòng giáo dục nghệ thuật, diện tích 90m²/phòng; 01 Phòng đa năng, diện tích 90m²/phòng; Sân chơi riêng cho các nhóm lớp 30 đến 70m²/sân; 01 Phòng tin học, diện tích 60m²/phòng.

1.3. Khối phòng tổ chức ăn: 01 Nhà bếp, diện tích 180m²/phòng; 02 Kho bếp, diện tích 12m²/kho.

1.4. Khối phụ trợ: 01 Phòng họp, diện tích 80m²/phòng; 01 Phòng Y tế, diện tích 15m²/phòng; Nhà kho, diện tích 60m²/kho; Sân vườn, diện tích 1800m²/sân vườn; Cổng trường và tường bao.

*** Dự kiến: - Tổng kinh phí: 3,5 tỷ đồng**

- Năm xây dựng: 2025

2. Trường Tiểu Học: Qua rà soát đánh giá của lãnh đạo địa phương và lãnh đạo trường cần phải bổ sung một số hạng mục phòng, lớp học để đảm bảo CSVC phòng, lớp học theo đúng quy định. Cụ thể như sau:

Tháng 5/2024: Xây dựng nhà học 02 tầng 4 phòng, mỗi phòng 52,5m². 01 nhà vệ sinh khép kín, 01 phòng nghỉ giáo viên. Dự kiến kinh phí 4 tỷ đồng.

Năm 2025: Xây dựng nhà đa chức năng (450m²/nhà. Sân tập 12m x 24m). Dự kiến kinh phí trên 5 tỷ đồng.

Năm 2026: Xây dựng thêm 04 phòng học, 01 phòng tin học, 01 phòng đa chức năng. Diện tích mỗi phòng 52,5m². Dự kiến kinh phí 5 tỷ đồng.

Tính đến năm 2030 sẽ đầu tư xây dựng các phòng còn thiếu theo thông tư 13/2020.

3. Trường Trung học cơ sở:

- Năm 2025: Thay thế nguồn điện 2 pha thành nguồn điện 3 pha. Dự kiến kinh

phí: 30 triệu đồng.

- Năm 2026:

+ Xây thêm 04 phòng học, diện tích mỗi phòng 68m²/phòng. Dự kiến kinh phí: 4 tỷ đồng.

+ Xây thêm 01 khu vệ sinh cho giáo viên. Dự kiến kinh phí: 500 triệu đồng.

- Năm 2028: Xây lại tường rào 3 phía gồm các phía Đông, Nam, Bắc của trường. Dự kiến kinh phí: 1,65 tỷ đồng.

III. KINH PHÍ THỰC HIỆN.

- Nguồn ngân sách xã và cấp trên.

- Từ nguồn tài trợ giáo dục.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN:

1. Công chức Văn hóa - Xã hội

- Phối hợp với công chức Địa chính xây dựng, lãnh đạo các trường học tham mưu cho lãnh đạo UBND xã xây dựng Kế hoạch hoàn thiện cơ sở vật chất các trường học, giai đoạn 2024 - 2026 có tính đến năm 2030.

- Đôn đốc, kiểm tra, theo dõi, báo cáo kết quả cho chủ tịch UBND xã tiến độ thực hiện và kết quả thực hiện của từng giai đoạn.

2. Công chức Tài chính - Kế toán.

Có trách nhiệm phân khai, cân đối, tham mưu chủ tịch UBND xã bố trí ngân sách trình cấp có thẩm quyền phê duyệt theo quy định để phục vụ cho việc triển khai xây dựng, hoàn thiện theo Kế hoạch.

3. Công chức Địa chính, Xây dựng và Môi trường

- Chủ trì, phối hợp với các đơn vị có liên quan lập quy hoạch sử dụng đất cho việc xây dựng các phòng học.

- Phối hợp với các đơn vị liên quan hoàn thành hồ sơ thiết kế (bao gồm bản vẽ và dự trù kinh phí) xây dựng các công trình.

4. Hiệu trưởng các trường:

- Căn cứ các văn bản cấp trên liên quan tiếp tục làm tốt công tác tham mưu cho lãnh đạo địa phương để hoàn thiện cơ sở vật chất trường học đảm bảo theo quy định.

- Phối hợp với các ban ngành cấp xã liên quan để thực hiện kế hoạch.

Trên đây là Kế hoạch hoàn thiện cơ sở vật chất các trường học trên địa bàn xã Tây Hiếu giai đoạn 2024 - 2026, có tính đến năm 2030 của UBND xã, yêu cầu các ban ngành, đoàn thể có liên quan và Ban giám hiệu các trường học trên địa bàn xã phối hợp triển khai thực hiện nghiêm túc, có hiệu quả, đúng tiến độ thời gian quy định./.

Nơi nhận:

- UBND thị xã Thái Hòa (b/c);
- Phòng GD&ĐT thị (b/c);
- TT Đảng ủy, HĐND xã (b/c)
- Lãnh đạo UBND xã;
- Ban, ngành liên quan;
- Các trường học;
- Lưu: VPUB, VH.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Dương Đình Đường

